

Bản án số: 24/2024/HS-PT
Ngày: 29 - 01 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Tấn Long

Các Thẩm phán: ông Trương Minh Tuấn
ông Phạm Tồn

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Phương Mai - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Đỗ Xuân Ân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 601/2023/HS-PT ngày 07 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Hoàng Minh T về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2023/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:

Hoàng Minh T, sinh ngày 13/9/1977 tại tỉnh Quảng Bình.

Nơi thường trú: Số 57/44 Đường Q5, phường Y3, quận G, thành phố Hồ Chí Minh; nơi tạm trú và chỗ ở: Số 001, Chung cư T1, đường đường N, phường Đ, Quận Y1, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T6; con bà Đoàn Thị B5 (đã chết); vợ: Phan Thanh D, sinh năm 1981 (đã mất); con: 02 người, con lớn sinh năm 2004 và con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2022 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: ông Nguyễn Văn Ng – Văn phòng luật sư CB, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Bình; địa chỉ: thành phố Đ2, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

- *Người bị hại có kháng cáo:*

+ Ông Mai Xuân Q3, sinh năm 1989; địa chỉ: khối 1, phường C3, thành phố V2, tỉnh Nghệ An; địa chỉ liên hệ: 26A đường THĐ, thành phố V2, tỉnh Nghệ An; có mặt.

+ Ông Nguyễn Lực T2, sinh năm 1991; địa chỉ: khối V, phường V1, thành phố V2, tỉnh Nghệ An; địa chỉ liên hệ: 26A đường THĐ, thành phố V2, tỉnh Nghệ An; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Q3 và ông T2: bà Phan Thị Th2, Luật sư Công ty luật TNHH HT thuộc Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] *Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Từ ngày 23/6/2014, Hoàng Minh T, thành lập Công ty trách nhiệm hữu hạn thực phẩm xanh C, sau 03 lần thay đổi, ngày 11/03/2016 T đổi thành Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu giá tài sản TC, ngày 12/10/2020 T tiếp tục đổi tên thành Công ty đầu giá hợp danh trực tuyến TC, có trụ sở chính số 001 Cao ốc T1, Số 1/45 đường N, Khu phố Y, phường Đ, Quận Y1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam do Hoàng Minh T làm Tổng giám đốc.

Ngoài ra ngày 04/8/2017 Hoàng Minh T đã đăng ký mở Chi nhánh Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu giá tài sản TC - Quảng Bình có trụ sở tại nhà số 05, ngõ 66, đường N1, phường Đ1, thành phố Đ2, tỉnh Quảng Bình, Việt Nam hoạt động theo ủy quyền của Công ty trách nhiệm hữu hạn TC, có trụ sở chính Số 001 Cao ốc T1, Số 1/45 đường N, Khu phố Y, phường Đ, Quận Y1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Quá trình hoạt động, từ ngày 21/3/2022 cho đến ngày 20/10/2022, Hoàng Minh T đã ký kết các hợp đồng đầu giá tài sản với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình; Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ2, tỉnh Quảng Bình; Công ty TNHH MTV LCN LĐ; Công ty TNHH MTV LCN B1 và những cá nhân trên các bàn tỉnh Quảng Bình; Hà Tĩnh, Nghệ An và Thành phố Hồ Chí Minh để thực hiện bán đầu giá tài sản là gỗ củi rừng trồng, quyền khai thác khoáng sản, quyền sử dụng đất... Sau đó nhận tiền đặt trước của người tham gia đầu giá để thực hiện theo quy định của Luật đầu giá tài sản. Nhưng sau khi kết thúc đầu giá, Hoàng Minh T không trả lại tiền đặt trước hay chuyển tiền đặt trước thành tiền đặt cọc cho các cơ quan có tài sản đầu giá, ngoài ra T lợi dụng lòng tin của bị hại nhờ tài khoản của Công ty T chuyển trả nợ giúp, nhưng T không trả mà đem chiếm đoạt chi tiêu vào mục đích cá nhân. Do không có khả năng trả lại tiền cho các bị hại T bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Cụ thể:

* Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình:

Ngày 21 tháng 3 năm 2022, Hoàng Minh T ký kết với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình Hợp đồng dịch vụ đấu giá quyền khai thác khoáng sản số: 22/HĐ-QKS đối với 09 khu vực mỏ, diện tích 117,17 ha. Ngày 09 tháng 6 năm 2022 tiến hành đấu giá 04 tài sản, với 04 khách hàng trúng đấu giá gồm:

(¹) Công ty TNHH xây dựng và thương mại dịch vụ TH (mã số thuế 3101022809), trúng đấu giá mỏ đất làm vật liệu san lấp tại phường Đ3, thành phố Đ2, tỉnh Quảng Bình, tiền đặt trước là 256.001.000 đồng.

(²) Công ty TNHH xây dựng tổng hợp và thương mại NT (mã số thuế 3101066725), trúng đấu giá mỏ đất làm vật liệu san lấp tại xã H1, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, số tiền đặt trước là 51.200.000 đồng.

(³) Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển TV Miền Trung (mã số thuế 3101090573), trúng đấu giá mỏ đá sừng (đá xây dựng) tại Khe C, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình, số tiền đặt trước là 675.034.000 đồng.

(⁴) Công ty TNHH TP (mã số thuế 3100317454), trúng đấu giá mỏ đất làm vật liệu san lấp tại xã Q1, huyện Q2, tỉnh Quảng Bình, số tiền đặt trước là 204.800.000 đồng.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 39 Luật đấu giá tài sản; Điều 8 và Điều 14 Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2017, quy định về chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản, chậm nhất là 02 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá tài sản, Công ty Đấu giá hợp danh trực tuyến TC phải nộp vào ngân sách nhà nước đối với khoản tiền đặt trước và tiền lãi tính đến ngày nộp (nếu có) của người trúng đấu giá tài sản. Nhưng Hoàng Minh T không thực hiện theo quy định mà chiếm đoạt, với tổng số tiền **1.187.035.000 đồng** của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình.

* Đối với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ2, tỉnh Quảng Bình:

Ngày 10 tháng 8 năm 2022, Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Đ2, tỉnh Quảng Bình ký kết với Công ty Đấu giá hợp danh trực tuyến TC Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số: 97/2022/HĐĐG-GLOBALAC để đấu giá tài sản là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với thửa đất số 70, tờ bản đồ số 15 (nay là thửa đất số 82, tờ bản đồ số 18), diện tích 152 m² tại: Số 15 đường TBT, phường Đ4, thành phố Đ2, tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 148665 do UBND thành phố Đ2, tỉnh Quảng Bình cấp ngày 21 tháng 01 năm 2009, đứng tên sở hữu là ông Dương Văn L và bà Hoàng Thị Khánh Nh.

Giá khởi điểm đấu giá là 3.035.480.000 đồng, tiền đặt trước 600.000.000 đồng. Ngày 22 tháng 9 năm 2022, T tổ chức cuộc đấu giá và người trúng đấu giá là bà Trương Thị Hồng Ph (sinh năm 1971, trú tại phường H2, quận C1, thành phố Đà Nẵng).

Theo quy định tại khoản 5 Điều 39 Luật đấu giá tài sản; Điều 8 và Điều 14 Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2017, quy định về chế độ

tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản, chậm nhất là 02 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá tài sản, Công ty Đấu giá hợp danh trực tuyến TC phải nộp vào ngân sách nhà nước đối với khoản tiền đặt trước và tiền lãi tính đến ngày nộp (nếu có) của người trúng đấu giá tài sản. Nhưng Hoàng Minh T không thực hiện theo quy định mà đem chiếm đoạt, với tổng số tiền **600.000.000 đồng** của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ2.

* Đối với số tiền đặt trước của các cá nhân:

- Ngày 03 tháng 8 năm 2022, Công ty TNHH MTV LCN B1 ký kết với Công ty Đấu giá hợp danh trực tuyến TC Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số: 89/2022/HĐDG-GLOBALAC, về việc đấu giá tài sản gỗ, củi rừng trồng thanh lý. Sau khi ký kết hợp đồng và thông báo về việc đấu giá tài sản, những người tham gia đấu giá đã nộp tiền đặt trước vào tài khoản số 040071947779 của Công ty Đấu giá hợp danh trực tuyến TC theo đúng quy định. Kết thúc buổi đấu giá, ngày 22 tháng 8 năm 2022, Công ty Đấu giá hợp danh trực tuyến TC công bố kết quả người trúng đấu giá là ông Nguyễn Anh T5, trú tại phường Đ4, thành phố Đ2, tỉnh Quảng Bình. Còn lại 06 người tham gia không trúng đấu giá, họ đã nộp tiền đặt trước với tổng số tiền là **2.640.000.000 đồng** để được tham gia đấu, cụ thể:

(1) Ông Phan Văn N3, sinh năm 1976; địa chỉ: Tiểu khu 5, thị trấn H4, huyện B, tỉnh Quảng Bình; số tiền 560.000.000 đồng;

(2) Ông Mai Xuân Q3, sinh năm 1989; địa chỉ: Khối 1, phường C3, thành phố V2, tỉnh Nghệ An; số tiền 560.000.000 đồng;

(3) Ông Nguyễn Lực T2, sinh năm 1991; địa chỉ: Khối V, phường V1, thành phố V2, tỉnh Nghệ An; số tiền 560.000.000 đồng;

(4) Ông Lê Văn T3, sinh năm 1963; địa chỉ: Khối 15, phường B1, thành phố V2, tỉnh Nghệ An; số tiền 400.000.000 đồng;

(5) Ông Nguyễn Quốc H3, sinh năm 1996; địa chỉ: Khu đô thị N2, phường L1, thành phố V2, tỉnh Nghệ An, số tiền 300.000.000 đồng;

(6) Ông Nguyễn Như H4, sinh năm 1967; địa chỉ: Khối C3, phường V1, thành phố V2, tỉnh Nghệ An; số tiền 260.000.000 đồng.

Theo quy định tại Điều 39 Luật đấu giá tài sản hướng dẫn về việc quản lý sử dụng, đối với khoản tiền đặt trước Hoàng Minh T phải trả lại cho những người tham gia đấu giá không trúng đấu giá trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc việc đấu giá. Nhưng sau khi kết thúc việc đấu giá 03 ngày T đã không trả lại số tiền đặt trước cho những người tham gia đấu giá không trúng đấu giá mà đem chiếm đoạt, chi tiêu vào mục đích cá nhân.

*Cũng với thủ đoạn trên, ngày 28 tháng 06 năm 2022, Công ty TNHH MTV LCN LB ký kết với Công ty Đấu giá hợp danh trực tuyến TC Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số: 74/2022/HĐDG-GLOBAL AC, để đấu giá tài sản là gỗ, củi rừng trồng. Sau khi ký kết hợp đồng và thông báo về việc đấu giá tài sản

đã có 04 người tham gia đấu giá và nộp tiền đặt trước vào tài khoản số 040071947779 của Công ty Đấu giá hợp danh trực tuyến TC. Buổi đấu giá kết thúc vào ngày 26 tháng 8 năm 2022, Công ty Đấu giá hợp danh trực tuyến TC công bố kết quả người trúng đấu giá là ông Hồ Khánh Th, trú tại phường B2, thành phố Đ2, tỉnh Quảng Bình. Trong đó có 01 người tham gia đấu giá, không trúng đấu giá là ông Nguyễn Văn C4, sinh năm 1982, trú tại thôn Phúc Hải, xã C5, huyện C6, tỉnh Hà Tĩnh. Theo quy định tại Điều 39 Luật đấu giá tài sản, thì Hoàng Minh T phải trả lại tiền đặt trước cho ông C4, nhưng T không trả mà đem chiếm đoạt luôn số tiền là **310.000.000 đồng**.

* Ngoài ra, ngày 27 tháng 9 năm 2022, Ngân hàng TMCP B5 Thành phố Hồ Chí Minh ký kết với Công ty Đấu giá hợp danh trực tuyến TC Hợp đồng đấu giá tài sản ngân hàng số: 116/2022/HĐDG-GLOBAL AC, về việc đấu giá khoản nợ của bà H.Trăng, giá khởi điểm 900.000.000 đồng, tiền đặt trước 180.000.000 đồng. Kết thúc cuộc đấu giá, ông Phạm Văn B3 sinh năm 1977, trú tại khu phố Ninh Hòa, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước trúng đấu giá khoản nợ với số tiền 910.000.000 đồng.

Ngày 28 tháng 10 năm 2022, Ngân hàng TMCP B5 ký kết với ông Phạm Văn B3 Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá khoản nợ số: 116/2022/HĐDG-GLOBAL AC đối với khoản nợ của bà H.Trăng với giá trị 910.000.000 đồng. Đến ngày 21 tháng 11 năm 2022, ông Phạm Văn B3 chuyển số tiền 730.000.000 đồng đến tài khoản của Ngân hàng TMCP B5 Thành phố Hồ Chí Minh để thanh toán khoản tiền đấu giá còn lại nhưng không được. Vì vậy, ông B3 đã chủ động liên hệ với Hoàng Minh T nhờ chuyển giúp khoản tiền nói trên, T đồng ý. Tại đây, T đã yêu cầu ông Phạm Văn B3 chuyển số tiền 730.000.000 đồng vào tài khoản số 060123990393 của Công ty Đấu giá hợp danh trực tuyến TC, rồi T sẽ hỗ trợ giúp ông B3 chuyển tiền đến Ngân hàng TMCP B5 để trả nợ. Khoảng 15 ngày sau ông B3 đã nhận được thông báo của Ngân hàng yêu cầu nộp tiền trúng đấu giá, lúc này ông B3 gọi cho T để hỏi tại sao không chuyển tiền cho Ngân hàng. Thực tế T đã sử dụng khoản tiền đó vào việc riêng, nhưng T đã đưa ra thông tin gian dối rằng tài khoản của công ty tại ngân hàng đang phong tỏa chưa chuyển được, ngoài ra đã nhiều lần ông B3 đến Công ty đòi tiền T nói ngời đợi, để T đi rút tiền mặt về trả, nhưng đến nay vẫn chưa trả đồng nào cho ông B3.

Như vậy, Sau khi nhận tiền đặt trước của những người tham gia đấu tài sản và tiền bị hại nhờ chuyển trả nợ, Hoàng Minh T không thực hiện đúng theo quy định, mà đem chiếm đoạt 5.467.035.000 đồng để trả nợ và chi tiêu vào mục đích cá nhân.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ một số giấy tờ liên quan đến cá nhân Hoàng Minh T và các con dấu của Công Ty TNHH đấu giá trực tuyến TC;

- 01 (một) Thẻ CCCD số 044077006576 cấp ngày 25 tháng 8 năm 2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an;
- 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 025498932 cấp ngày 19 tháng 5 năm 2011, nơi cấp: Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- 01 (một) Giấy phép lái xe số: 790177270437 của Hoàng Minh T;
- 01 (một) Thẻ đấu giá viên số: 143/ĐGV của Hoàng Minh T;
- 01 (một) con dấu ghi tên Công ty đấu giá hợp danh trực tuyến TC, SĐKHĐ 41020067 (đã qua sử dụng);
- 01 (một) con dấu ghi tên Công ty TNHH dịch vụ tư vấn TC, mã số thuế 0316132066 (đã qua sử dụng);
- 01 (một) con dấu ghi tên Công ty đấu giá hợp danh trực tuyến TC, mã số thuế 0316132066 (đã qua sử dụng);
- 01(một) điện thoại di động Iphone 11 ProMax, số IMEI 353924102141128, màu vàng, máy đã qua sử dụng, vỏ máy có nhiều vết trầy xước nhỏ, không kiểm tra chi tiết bên trong máy;
- 01(một) Máy tính xách tay (Laptop) nhãn hiệu DELL VOSTRO 5370, Device ID 6A5E6C30-0E9D-4516-96BE-C281B21FC35E, máy đã qua sử dụng, vỏ máy có nhiều vết trầy xước nhỏ, không kiểm tra chi tiết bên trong máy;
- 01(một) Máy tính xách tay (Laptop) nhãn hiệu DELL VOSTRO 5410, Device ID 5DB59609-7A80-4485-9AA1-1A2F63F9D9DA, máy đã qua sử dụng, vỏ máy có nhiều vết trầy xước nhỏ, không kiểm tra chi tiết bên trong máy.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra đã thu giữ khoản tiền 176.152.025 đồng (từ Công ty TNHH MTV LCN LĐ 96.118.760 đồng và tại Công ty TNHH MTV LCN B1 80.033.264 đồng) theo lời khai của T đây là khoản tiền mà 02 (hai) Công ty đã nợ T và Hoàng Minh T tự nguyện nộp để đảm bảo thi hành án sau này. Các bị hại yêu cầu Hoàng Minh T trả lại các khoản tiền đã chiếm đoạt.

[2] Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2023/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã quyết định:

Căn cứ khoản 4 Điều 175, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm b khoản 1 Điều 55, khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Minh T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Minh T 15 (mười lăm) năm tù, về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (27/12/2022).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, quyền và nghĩa vụ thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

[3] Kháng cáo:

Ngày 29-9-2023 bị cáo Hoàng Minh T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 16-10-2023 ông Nguyễn Lực T2 và ông Mai Xuân Q3 kháng cáo nội dung cho rằng bản án sơ thẩm nhận định bị cáo không trả lại tiền đặt trước của những người không trúng đấu giá mà chiếm đoạt chi tiêu vào mục đích cá nhân. Tuy nhiên tại Biên bản khai ngày 13-10-2022, bị cáo T khai: ngày 19-8-2022 chuyển khoản trả lại tiền đặt trước cho khách không trúng đấu giá cây Keo tại Huế số tiền 1.511.500.000 đồng (02 lần); ngày 23-8-2022 chuyển trả cho người có tên Đỗ Sĩ T4 số tiền 834.600.000 đồng và chuyển cho người có tên Vũ Quang V3 số tiền 1.511.500 đồng. Đây là số tiền bị cáo chiếm đoạt của các bị hại trong đấu giá ngày 22 tháng 8 năm 2022, nên cần đưa những người nhận tiền trên vào tham gia tố tụng và thu hồi lại để trả cho bị hại theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin xem xét lại mức độ của hành vi để giảm nhẹ hình phạt; do bị cáo bị bắt nên không kịp thanh toán cho các bị hại.

Ông Nguyễn Lực T2 và ông Mai Xuân Q3 giữ nguyên kháng cáo về phần dân sự, đề nghị hủy phần dân sự liên quan đến các ông để điều tra, thu hồi số tiền của các ông bị T chiếm đoạt, rồi tẩu tán cho người có tên Đỗ Sĩ T4, Vũ Quang V3.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu ý kiến giữ nguyên Kháng nghị. Tại giai đoạn phúc thẩm, Thẩm phán, Thư ký Tòa án, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận các kháng cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội:

Vào năm 2022, Hoàng Minh T nguyên là Tổng giám đốc Công ty Đấu giá hợp danh trực tuyến TC đã ký kết hợp đồng với những người tham gia đấu giá tài sản và nhận tiền đặt trước của họ, với tổng số tiền 4.737.035.000 đồng để thực hiện các quy trình đấu giá theo đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, sau khi buổi đấu giá kết thúc T đã không trả lại khoảng tiền đặt trước, cho những người không trúng đấu giá và chuyển tiền đặt trước thành tiền đặt cọc cho những người được trúng đấu giá theo đúng thời gian quy định, mà T đem chiếm đoạt để sử dụng vào việc trả nợ. Ngoài ra Hoàng Minh T còn nhận 730.000.000 đồng của ông Phạm Văn B3 nhờ chuyển trả nợ cho Ngân hàng TMCP B5, nhưng T đã

không thực hiện như đã hứa, mà đem chiếm đoạt để sử dụng vào mục đích cá nhân. Do không có khả năng trả lại tiền cho các bị hại T đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Như vậy, từ tháng 3.2022 cho đến tháng 9.2022 Hoàng Minh T đã lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt của những người tham gia đấu giá tài sản, trú tại các tỉnh: Quảng Bình, Hà Tĩnh, Nghệ An và Thành phố Hồ Chí Minh, với số tiền 5.467.035.000 đồng (*Năm tỷ bốn trăm sáu mươi bảy triệu không trăm ba mươi lăm nghìn đồng chẵn*). Do đó hành vi của bị cáo Hoàng Minh T đã phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 4 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Xem xét về hình phạt của bị cáo

Hành vi của Hoàng Minh T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo “phạm tội 02 lần trở lên” nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bản thân bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền 176.152.025 đồng để khắc phục hậu quả, ngoài ra bị cáo ủng hộ trường THCS QM, TX Ba Đồn phắc phục thiệt hại sau trận lũ lụt, một số bị hại đề nghị giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bản án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và quyết định mức hình phạt phù hợp. Bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ mới, nên không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm.

[3] Xét kháng cáo của ông Mai Xuân Q3 và Nguyễn Lực T2:

Đối với việc đấu giá gỗ, củi ngày 22-8-2022 thì số tiền của những người đặt trước không trúng đấu giá gồm ông Phạm Văn Nam 560.000.000 đồng, Mai Xuân Q3 560.000.000 đồng, Nguyễn Lực T2 560.000.000 đồng, Lê Văn T3 400.000.000 đồng, Nguyễn Quốc H3 300.000.000 đồng, Nguyễn Như H4 260.000.000 đồng bị cáo T không trả lại trong thời hạn như quy định của đấu giá. Ngày 23-8-2022 bị cáo T đã chuyển từ số tiền của những người này cho người có tên là Vũ Quang V3 số tiền 1.511.500.000 đồng, chuyển cho người có tên Đỗ Sĩ T4 số tiền 834.600.000 đồng (còn số tiền chuyển ngày 19-8-2022 như đơn kháng cáo thì do chuyển trước thời điểm đấu giá ngày 22-8-2022 nên không xác định được là số tiền từ đâu, của ai và chuyển cho ai). Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo trình bày xác nhận việc chuyển số tiền 2.346.100.000 đồng này chính là tiền của các bị hại đã đặt trước để tham gia đấu giá ngày 22-8-2022. Quá trình điều tra chỉ có lời khai của bị cáo ngày 13-10-2022, chưa điều tra, xác minh làm rõ người nhận tên Vũ Quang V3, Đỗ

Sĩ T4 là ai, ở đâu, vì sao được nhận tiền từ bị cáo. Số tiền này đúng ra bị cáo phải chuyển trả lại cho những người đã nộp nhưng không trúng đấu giá trong thời hạn 03 ngày sau khi tổ chức đấu giá, do có thể hiện rõ việc chuyển khoản giữa các tài khoản và thể hiện rõ người nhận, nên đây là vật chứng của vụ án, cần được thu giữ để xử lý theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của các bị hại, hủy phần trách nhiệm dân sự liên quan đến việc bồi thường cho các bị hại Phan Văn N3, ông Mai Xuân Q3, ông Lê Văn T3, ông Nguyễn Lực T2, ông Nguyễn Quốc H3, ông Nguyễn Như H4 để điều tra, thu hồi vật chứng và xử lý lại theo đúng quy định pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bản án sơ thẩm đã buộc bị cáo Hoàng Minh T phải bồi thường cho các bị hại gồm: bồi thường cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình số tiền 1.187.035.000 đồng; bồi thường cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ2 số tiền 812.750.000 đồng; bồi thường cho ông Phạm Văn B3 số tiền 730.000.000 đồng, bồi thường cho ông Nguyễn Văn C4 số tiền 310.000.000 đồng. Các phần nội dung này không liên quan đến kháng cáo nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Riêng số tiền bồi thường cho ông Phan Văn N3 560.000.000 đồng; bồi thường cho ông Mai Xuân Q3 số tiền 560.000.000 đồng; bồi thường cho ông Lê Văn T3 số tiền 400.000.000 đồng; bồi thường cho ông Nguyễn Lực T2 số tiền 560.000.000 đồng; bồi thường cho ông Nguyễn Quốc H3 số tiền 300.000.000 đồng; bồi thường cho ông Nguyễn Như H4 số tiền 260.000.000 đồng; thì do hủy án sơ thẩm về phần này nên sẽ được giải quyết sau khi điều tra, xét xử sơ thẩm lại.

[5] Về án phí: Căn cứ điểm c khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 236/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Do hủy một phần trách nhiệm dân sự nên phải sửa lại phần án phí dân sự sơ thẩm đối với phần trách nhiệm dân sự mà bản án sơ thẩm đã buộc bị cáo bồi thường không có kháng cáo; còn phần liên quan đến kháng cáo thì sẽ được quyết định khi xét xử sơ thẩm lại.

Bị cáo Hoàng Minh T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng, ông Mai Xuân Q3 và Nguyễn Lực T2 không phải chịu án phí phúc thẩm.

[6] Những quyết định còn lại của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Minh T về phần trách nhiệm hình sự, giữ nguyên hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm.

Chấp nhận kháng cáo của bị hại Mai Xuân Q3, Nguyễn Lực T2; hủy một phần bản án hình sự sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự và chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình để điều tra lại.

2. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ khoản 4 Điều 175, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm b khoản 1 Điều 55, khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Minh T 15 (mười lăm) năm tù, về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (27/12/2022).

3. Hủy phần trách nhiệm dân sự về việc bồi thường cho Phan Văn N3 560.000.000 đồng; bồi thường cho ông Mai Xuân Q3 số tiền 560.000.000 đồng; bồi thường cho ông Lê Văn T3 số tiền 400.000.000 đồng; bồi thường cho ông Nguyễn Lực T2 số tiền 560.000.000 đồng; bồi thường cho ông Nguyễn Quốc H3 số tiền 300.000.000 đồng; bồi thường cho ông Nguyễn Như H4 số tiền 260.000.000 đồng (*theo kết quả đấu giá ngày 22-8-2023*); chuyển hồ sơ vụ án để điều tra lại, xác minh làm rõ đối với số tiền đã chuyển khoản 1.511.500.000 đồng cho người có tên là Vũ Quang V3, và số tiền chuyển khoản 834.600.000 đồng cho người có tên Đỗ Sĩ T4; thu hồi xử lý và hoàn trả cho Chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp.

4. Các phần quyết định khác còn lại của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hiệu kháng cáo, kháng nghị; việc thi hành án thực hiện theo quyết định của bản án sơ thẩm.

5. Bị cáo T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo T phải chịu là: 94.418.700 đồng.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Viện Kiểm sát ND tỉnh Quảng Bình.
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Quảng Bình;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan CSTHAHS-CATỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Bình;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Long